

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết hồ sơ thụ lý số: 176/2021/HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Những nội dung các đương sự thống nhất được với nhau trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên là tự nguyện; nội dung thống nhất giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự:

Người khởi kiện: anh Trần Như T, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: chị Thái Thị Cẩm T, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Trần Như T và chị Thái Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Trần Như T và chị Thái Thị Cẩm T thống nhất giao 01(một) con chung tên Trần Phúc T, sinh ngày 19/11/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng tính từ ngày 01/12/2021.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Trần Như T và chị Thái Thị Cẩm T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS nhân dân huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Nơi cấp GCNKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm